

Bản án số: **93/2020/HS-PT**
Ngày: 04-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo **Hồ Thị Thanh C**, do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020.

+ Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Họ và tên: **Hồ Thị Thanh C**, sinh năm 1979 tại Quảng Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 02, ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Xuân Th, con bà Phan Thị T; Bị cáo có chồng tên là Hoàng Xuân H (đã ly hôn) và có 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 18/3/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa. Về nhân thân: Tại Bản án số 02/2015/HS-ST ngày 23/01/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 tháng 06 ngày tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong (đã xóa án tích).

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác, nhưng không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồ Thị Thanh C ngoài việc buôn bán thuốc tây tại tiệm thuốc “Hiếu Hạnh” thuộc tổ 2, ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước, C còn tiến hành ghi đề

cho nhiều người chơi. C ghi số đề của các Công ty xổ số Miền Nam. Khi có người tới ghi đề, C ghi số đề vào quyển sổ bằng giấy A4 do C tự đóng. Khi có kết quả xổ số, C sẽ lấy các số đã ghi ra để đối chiếu, nếu trúng, C sẽ trả cho người chơi theo tỷ lệ 1/70 nghĩa là ghi số tiền 1.000đ trên 1 số đề, nếu trúng sẽ trả 70.000đ. Người trúng số đề đến tiệm thuốc tây của C để đối chiếu và lấy tiền. C không đưa phôi đề cho người chơi.

Ngày 09/3/2020, C tổ chức ghi số đề như mọi ngày. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, Hồ Văn L đi đến tiệm thuốc tây “Hiếu Hạnh” của C, tại đây L ghi số đề của Công ty xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) gồm các số 76 bao lô 100 điểm = 1.400.000đ, 67 bao lô 100 điểm = 1.400.000đ và 176 bao lô 100 điểm = 1.400.000đ, với tổng số tiền 4.200.000đ, C đồng ý. C lấy xấp giấy A4 đã bấm ghim ghi những số đề mà L vừa đánh với nội dung “76 x 100; 67 x 100; 176 x 100” (1 điểm = 14.000đ), đồng thời cầm số tiền 4.200.000đ L đưa rồi bỏ vào ngăn tủ kéo của tủ đựng thuốc tây. Khi L vừa ghi đề xong, Vũ Anh T đi đến tiệm thuốc tây của C, T nói C ghi số đề của Công ty xổ số kiến thiết TPHCM gồm các số 44 bao lô 30 điểm = 420.000đ, 14 bao lô 30 điểm = 420.000đ, 08 bao lô 10 điểm = 140.000đ, tổng cộng số tiền là 980.000đ, C đồng ý. C lấy 01 xấp giấy A4 vừa ghi số đề cho L xong và ghi nội dung: “44 x 30, 14 x 30, 08 x 10”, với tổng số tiền 980.000đ, T đưa tiền cho C. Khi C vừa cầm tiền thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên người C số tiền 980.000đ.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra xác định Hồ Thị Thanh C tự mình làm chủ đề và tham gia ghi số đề, tại tập giấy A4 đã bấm ghim có nội dung ghi số đề bị thu giữ khi bắt quả tang vào ngày 09/3/2020 thể hiện C đã nhiều lần ghi số đề cho nhiều người, trong đó có 07 lần ghi đề có số tiền trên 5.000.000đ. Nhưng chưa điều tra xác minh được những người chơi cùng.

Tại Bản kết luận giám định tài liệu số 13/2020/GĐ-TL ngày 05/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Các trang 1,3-8, 10-14,17, 18, 20, 25, 26, 28, 31, 32, 36-38, 45, 49-51 trên tài liệu ký hiệu A1; ở các trang 9, 10, 11, 13, 15 trên tài liệu ký hiệu A2; ở mặt trước trên tài liệu ký hiệu A3; ở mặt trước và mặt sau trên tài liệu ký hiệu A4, A5; ở mặt trước trên tài liệu ký hiệu A6 so với chữ viết và chữ số đứng tên Hồ Thị Thanh C trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1- M18 do cùng 01 người viết ra.

Chữ viết, chữ số trong khung màu đỏ: ở các trang 1, 3-8, 10-14, 17, 18, 20, 25, 26, 28, 31, 32, 36-38, 45, 49-51 trên tài liệu ký hiệu A1; ở mặt trước trên tài liệu ký hiệu A3; ở mặt trước và mặt sau trên tài liệu ký hiệu A4, A5; ở mặt trước trên tài liệu ký hiệu A6 so với chữ viết và chữ số đứng tên Hồ Thị Thanh C trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1- M18 không phải do cùng 01 người viết ra.

Chữ viết, chữ số trong các khung màu đỏ ở các trang 9, 10, 11, 13, 15 trên tài liệu ký hiệu A2 có đặc điểm không ổn định vượt quá khả năng phân tích của giám định viên nên không tiến hành giám định kết luận.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Thanh C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Thị Thanh C 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 18/3/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/7/2020 bị cáo Hồ Thị Thanh C có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/8/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Bình Phước kháng nghị Bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Thị Thanh C

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hồ Thị Thanh C tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Thị Thanh C. Tuy nhiên, về hình phạt đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên như Bản án sơ thẩm. Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Thanh C và kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333, 336 và 337 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) nên hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Thị Thanh C rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét việc rút yêu cầu kháng cáo do bị cáo tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 348 BLTTHS, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo C.

[3] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã khai nhận: Khoảng 14 giờ 20 ngày 09/3/2020, bị cáo có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho Hồ Văn L với số tiền 4.200.000 đồng và Vũ Anh T với số tiền 980.000 đồng. Tuy mỗi lần bị cáo ghi đề đều dưới 5.000.000 đồng, nhưng do trong ngày 09/3/2020 bị cáo liên tiếp ghi đề cho 02 người là anh L và anh T với tổng số tiền ghi đề là 5.180.000 đồng. Ngay sau khi bị cáo nhận tiền ghi đề của anh T thì bị bắt giữ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, phù hợp với lời khai của người liên quan anh Hồ Văn L, anh Vũ Anh T và phù hợp với vật chứng thu giữ được trong

vụ án và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hồ Thị Thanh C phạm tội “*Đánh bạc*” và quyết định hình phạt áp dụng theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước:

Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và xử phạt bị cáo mức hình phạt khởi điểm hình phạt tù của khung hình phạt.

Xét thấy, người thân trong gia đình bị cáo có cha là ông Hồ Xuân Th và mẹ là bà Phan Thị T được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất. Theo hướng dẫn tại Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì cha và mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, chứ không phải bản thân bị cáo là người có công với cách mạng. Đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS là chưa chính xác. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này theo khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo, mà chỉ xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Mặc dù vậy, xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo thấy phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nên giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[5] Ngoài hành vi phạm tội quả tang ngày 09/3/2020, qua các tài liệu thu giữ được trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận sau khi chấp hành án đối với vụ án trước thì bị cáo tiếp tục ghi đề cho nhiều người, nhiều ngày, thể hiện qua tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được, nhưng do hết thời hạn điều tra nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tiếp tục điều tra làm rõ xử lý đối với hành vi này của bị cáo

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo C rút kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348, điểm b, đ khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hồ Thị Thanh C.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về áp dụng pháp luật đối với bị cáo Hồ Thị Thanh C.

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Thanh C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Thị Thanh C 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 18/3/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Thị Thanh C không phải chịu

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tiếp tục điều tra làm rõ hành vi ghi số đề cho người khác trong thời gian sau khi bị cáo chấp hành xong Bản án số 02/2015/HS-ST đến trước ngày 09/3/2020 để xử lý theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện H;(2)
- Chi cục THADS huyện H;(1)
- Công an huyện H;(1)
- Sở Tư pháp;(1)
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo;(2)
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Hoàng Linh